

Trường ĐH Khoa Học Tự Nhiên Tp. Hồ Chí Minh TRUNG TÂM TIN HỌC

JavaScript- Công nghệ và Kỹ thuật 2 Bài 1. Bootstrap & Javascript

http://t3h.vn/laptrinh/



Nội dung



- 1. JS Modal
- 2. JS Carousel
- 3. JS Collapse
- 4. JS ScrollSpy







- Modal là những một hộp thoại đơn giản nhưng rất linh hoạt và tiện dụng. Chúng giúp hiển thị các thông tin ẩn, những thông tin chi tiết mà không thể hiển thị ở trang chủ
- □ Để sử dụng Modal, ta có 2 cách:
 - Sử dụng Data Attribute
 - Sử dụng JavaScript





- □ Sử dụng Data Attribute để kích hoạt Modal:
 - Khi dùng cách này, người dùng không cần phải viết bất kì mã Javascript nào thêm
 - Ta dùng thuộc tính data-toggle="modal" để kích hoạt để thay thế cho sự kiện onclick như bình thường (do Bootstrap tùy biến lại)
 - Dùng thuộc tính data-target="#id" để liên kết tới modal muốn hiển thị

```
kích hoạt Modal

<!-- Button trigger modal -->
<button class="btn btn-primary btn-lg" data-toggle="modal" data-target="#myModal">

Kích hoạt Modal

</button>

Liên kết tới Modal muốn hiển thi
```





- □ Sử dụng Javascript để kích hoạt
 - Thay vì ta sử dụng data-toggle="modal" để kích hoạt như cách trên thì bây giờ ta sẽ thay thế bằng một đoạn Javascript. Sau đó, gán phương thức (function) cho sự kiện onclick
 - Cú pháp:
 - \$('#TenModal').modal('show')

```
<script type="text/javascript">
  function runModal () {
    $('#myModal').modal('show');
  }
</script>
```

Gán tên fucntion cho sự kiện onclick







□ Ví dụ: code hoàn chỉnh cho việc ứng dụng Modal (Sử dụng Data Attribute)

```
Show modal
```

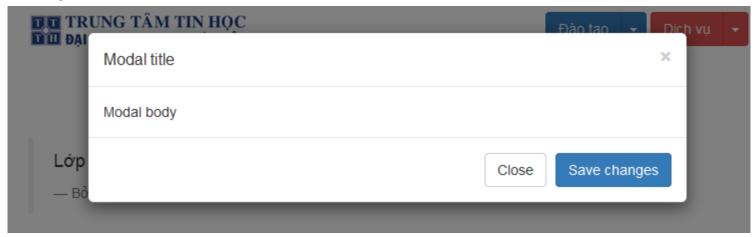
```
<!-- Button trigger modal -->
<button class="btn btn-primary btn-lg" data-toggle="modal" data-target="#myModal">
    Show modal
</button>
```

```
<div class="modal fade" id="myModal" tabindex="-1" role="dialog" aria-labelledby="myModalLabel"</pre>
aria-hidden="true">
  <div class="modal-dialog">
    <div class="modal-content">
      <div class="modal-header">
        <button type="button" class="close" data-dismiss="modal"><span aria-hidden="true">&times;</span><</pre>
        span class="sr-only">Close</span></button>
        <h4 class="modal-title" id="myModalLabel">Modal title</h4>
      </div>
      <div class="modal-body">
        Modal body
      </div>
      <div class="modal-footer">
        <button type="button" class="btn btn-default" data-dismiss="modal">Close</button>
        <button type="button" class="btn btn-primary">Save changes
      </div>
    </div>
  </div>
</div>
```





□ Kết quả



☐ Sử dụng lớp: modal-dialog modal-lg, modal-dialog modal-sm để có hộp thoại lớn hay nhỏ







■ Nhúng video vào hộp thoại

```
VIDEO
```

<a href="#" class="btn btn-default" data-toggle="modal" data-target="#videoModal"
data-theVideo="https://www.youtube.com/embed/7pJt6NiM2ik">VIDEO

```
<div class="modal fade" id="videoModal" tabindex="-1" role="dialog" aria-labelledby="videoModal"</pre>
aria-hidden="true">
    <div class="modal-dialog">
        <div class="modal-content">
            <div class="modal-header">
                <button type="button" class="close" data-dismiss="modal"><span aria-hidden="true">&times;
                </span><span class="sr-only">Close</span></button>
                <h4 class="modal-title" id="myModalLabel">Modal title</h4>
            </div>
            <div class="modal-body">
                <div>
                    <iframe width="100%" height="350" src=""></iframe>
                </div>
            </div>
        </div>
    </div>
</div>
```





□ Kết quả





Nội dung



- 1. JS Modal
- 2. JS Carousel
- 3. JS Collapse
- 4. JS ScrollSpy







- Carousel được định nghĩa nhằm với mục đích sử dụng chúng để hỗ trợ tạo ra một slideshow (trình chiếu). Ứng dụng cho những banner hình ảnh thường được đặt trên cùng của website
- ☐ Sử dụng thông qua 2 cách:
 - Data Attribute
 - Javascript





☐ Sử dụng Data Attribute: ta cần lưu ý một số thuộc tính sau

Data Attribute	Giải thích
data-ride="carousel"	Dùng để kích hoạt "tự động" chạy ngay sau khi load trang xong
data-slide	Thay đổi vị trí của slide: tới hay lui (chấp nhận 2 giá trị: prev hoặc next
data-slide-to	Dùng để truyền chỉ số để chỉ chuyển tới một vị trí slide có số cụ thể (tính từ 0)

Carousel yêu cầu sử dụng id trên container chứa ngoài cùng đối với các carousel-control để có thể hoạt động tốt. Khi sử dụng nhiều carousel, hoặc khi thay đổi id của carousel, ta phải id ở các control liên quan





□ Ví dụ: sử dụng Data Attribute

```
<div id="myCarousel" class="carousel slide" data-ride="carousel">
 <!-- Indicators -->
                                                      Kích hoat carousel

    class="carousel-indicators">

   data-target="#myCarousel" data-slide-to="0 class="active">
                              data-slide-to="1">
   data-target="#myCarousel"
                              data-slide-to="2"> //li>
   data-target="#myCarousel"

Thiết lập các slide sẽ
                                                      chuyến tới khi được click
 <!-- Wrapper for slides -->
 <div class="carousel-inner" role="listbox">
   <div class="item active">
   <div class="item">
   <div class="item">
   <div class="item">
 </div>
                                              Thiết lập 2 điều khiển: tới/lui
 <!-- Left and right controls -->
 <a class="left carousel-control" href="#myCarousel" role="button" data-slide="prey">
 <a class="right carousel-control" href="#myCarousel" role="button data-slide="next">
</div>
```





☐ Sử dụng Javascript:

• Cú pháp kích hoạt carousel \$('TenControl').carousel()

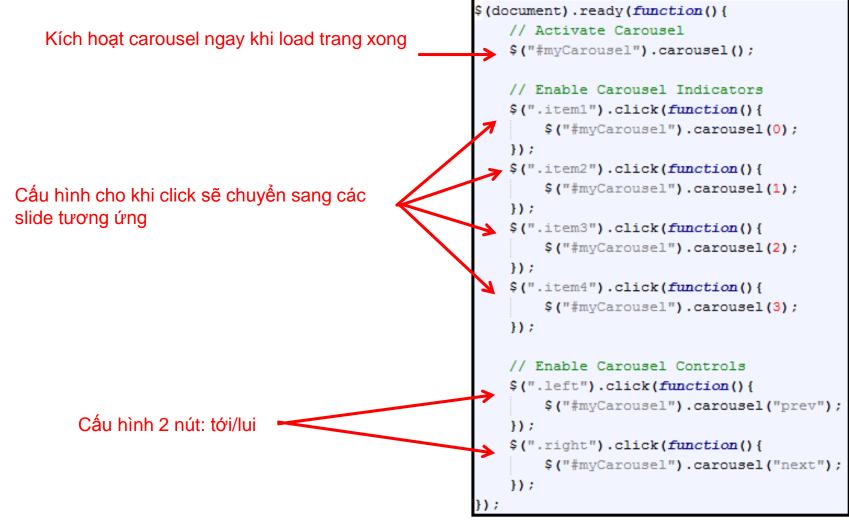
Một số phương thức	Giải thích
.carousel('cycle')	Slideshow sẽ tự động chạy xoay vòng
.carousel('pause')	Tạm ngưng chuyển động
.carousel(number)	Di chuyển tới một vị trí slide cụ thể (thay number bằng số thứ tự, tính từ 0)
.carousel('prev')	Lui về slide trước
.carousel('next')	Tới slide tiếp theo
.carousel({ interval: 2000 })	Thời gian thay đổi giữa các hình (milisecond)







■ Một đoạn Javascript ví dụ cho carousel







- ☐ Ví dụ đầy đủ cho carousel (sử dụng Data Attribute)
 - Bố cục chung của một Carousel tiêu biểu

```
<div id="myCarousel" class="carousel slide" data-ride="carousel">
    <!-- Indicators -->

    <!-- Wrapper for slides -->
        <div class="carousel-inner" role="listbox">

        <!-- Left and right controls -->
        <a class="left carousel-control" href="#myCarousel" role="button" data-slide="prey">
        <a class="right carousel-control" href="#myCarousel" role="button" data-slide="next">
        </div>
```





- ☐ Ví dụ đầy đủ cho carousel (sử dụng Data Attribute)
 - Code điều hướng

Chỉ định tới thành phần cha





□ Phần nội dung (hình ảnh) của Carousel

```
<!-- Wrapper for slides -->
<div class="carousel-inner" role="listbox">
  <div class="item active">
   <img src="img chania.jpg" alt="Chania" width="460" height="345">
   <div class="carousel-caption">
     <h3>Chania</h3>
     The atmosphere in Chanja has a touch of Florence and Venice.
   </div>
  </div>
  <div class="item">
   <img src="img chania2.jpg" alt="Chania" width="460" height="345">
   <div class="carousel-caption">
     <h3>Chania</h3>
     The atmosphere in Chanja has a touch of Florence and Venice.
   </div>
  </div>
  <div class="item">
   <img src="img flower.jpg" alt="Flower" width="460" height="345">
   <div class="carousel-caption">
     <h3>Flowers</h3>
     Beatiful flowers in Kolymbari, Crete.
   </div>
  </div>
  <div class="item">
   <img src="img flower2.jpg" alt="Flower" width="460" height="345">
   <div class="carousel-caption">
     <h3>Flowers</h3>
     Beatiful flowers in Kolymbari, Crete.
   </div>
  </div>
</div>
```





□ 2 điều khiển tới/lui ở 2 bên





☐ Kết quả có được khi chạy









Nội dung



- 1. JS Modal
- 2. JS Carousel
- 3. JS Collapse
- 4. JS ScrollSpy



3. Collapse collapse.js



□ Sử dụng các style cơ sở và hỗ trợ một cách linh hoạt cho các thành phần collapsible như accordion.





3. Show images fancybox.js



☐ Hiển thị hình ảnh với fancybox.





Nội dung



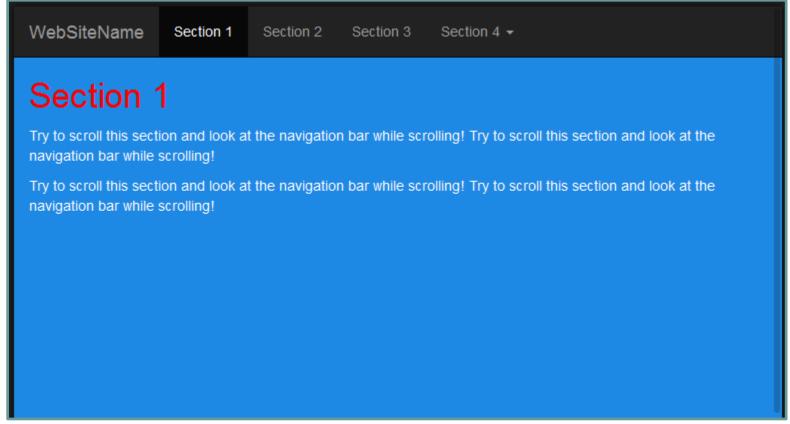
- 1. JS Modal
- 2. JS Carousel
- 3. JS Collapse
- 4. JS ScrollSpy



4. ScrollSpy scrollspy.js



□ Plugin ScrollSpy sẽ tự động cập nhật vị trí của các mục tiêu điều hướng dựa trên vị trí của thanh cuộn.

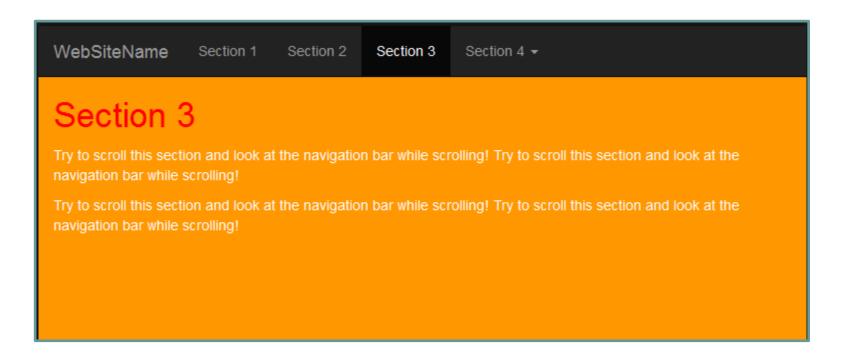




4. ScrollSpy scrollspy.js



☐ Kết quả khi chọn chức năng.







- □ Tạo trang home.html làm trang khởi động cho website, hình ảnh cung cấp
 - Sử dụng lại các thành phần của các bài tập trước để làm nội dụng cho trang home







☐ Khi nhấn vào chức năng giới thiệu







☐ Khi nhấn vào chức năng đào tạo







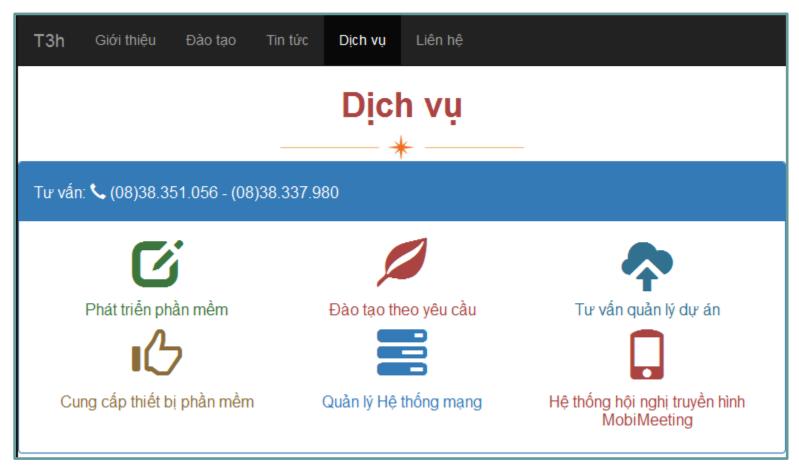
☐ Khi nhấn vào chức năng tin tức







☐ Khi nhấn vào chức năng dịch vụ







☐ Khi nhấn vào chức năng liên hệ





Thảo luận

